

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Thanh Sơn, trú tại thôn 3,
xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông
(lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016);

Căn cứ Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đơn khiếu nại của ông Đặng Thanh Sơn, trú tại thôn 3, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Công văn số 350/TTr-P3 ngày 04 tháng 5 năm 2018,

I. Nội dung khiếu nại

Ông Đặng Thanh Sơn khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông và Đoàn 12



của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất hộ ông Sơn canh tác, sử dụng; yêu cầu trả lại đất cho gia đình Ông, bồi thường thiệt hại về tài sản, cây cối hoa màu gắn liền với đất cho gia đình Ông.

II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nguồn gốc sử dụng đất

- Ông Đặng Thanh Sơn trình bày: Năm 2006, ông mua lại của ông Lê Minh Hồng, thường trú tại thôn 8, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông 01 lô đất diện tích 06 ha tại Tiểu khu 1525, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (ông Sơn không cung cấp được giấy tờ mua bán), trên đất có một số cây điều do ông Hồng trồng, còn lại là đất trống ông Hồng vừa thu hoạch mỳ xong. Sau khi mua đất, ông Đặng Thanh Sơn phát dọn trồng thêm điều tổng cộng được khoảng 2.000 cây, dựng 01 căn nhà tạm diện tích khoảng 50m² và sử dụng từ đó cho đến ngày Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành cưỡng chế vào tháng 4/2011. Trong quá trình sử dụng đất đến khi cưỡng chế ông Sơn chưa kê khai, đăng ký việc sử dụng đất với chính quyền địa phương, đất chưa được cấp giấy CNQSDĐ.

- Theo Biên bản kiểm tra, xác minh hiện trường ngày 21/02/2015 của Phòng PC45 - Công an tỉnh, Công ty TNHH MTV Quảng Tín, Công ty Hoàng Khang Thịnh (đơn vị liên doanh, liên kết với Công ty TNHH MTV Quảng Tín) và vợ ông Đặng Thanh Sơn là bà Phạm Thị Thảo Trang, diện tích đất theo ông Sơn khai báo thuộc Tiểu khu 1538, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức được xác định có vị trí tọa độ (hệ tọa độ UTM) như sau:

X: 0760695, Y: 1331904;	X: 0760796, Y: 1331559;
X: 0760790, Y: 1331843;	X: 0760765, Y: 1331659;
X: 0760873, Y: 1331747;	X: 0760660, Y: 1331670;
X: 0760893, Y: 1331764;	X: 0760614, Y: 1331788;
X: 0760922, Y: 1331606;	

Trong nội dung biên bản nêu trên, bà Phạm Thị Thảo Trang trình bày diện tích đất 06 ha của gia đình bà sử dụng là do chồng bà là ông Đặng Thanh Sơn cùng ông Võ Văn Vinh mua lại của ông Hai Hồng, trú tại xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp vào năm 2007. Sau khi mua đất xong hai người chia nhau: Ông Sơn 04ha, ông Vinh 02ha, khi mua, trên đất đã có một số cây điều trồng khoảng 3-4 năm, ông Sơn, ông Vinh tiếp tục trồng điều trên toàn bộ diện tích đất (quy cách 6mx8m), hàng năm được trồng xen cây mỳ.

- Theo biên bản kiểm tra, xác minh hiện trường nêu trên, lô đất của ông Đặng Thanh Sơn và ông Võ Văn Vinh không có dấu vết cây công nghiệp (cây điều), nhà cửa bị phá, đốt. Tại thời điểm xác minh lô đất nêu trên do Công ty Hoàng Khang Thịnh sử dụng trồng mỳ nhưng đã thu hoạch xong.

- Theo trích lục vị trí trên nền bản đồ hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp được Chi cục Lâm nghiệp tỉnh Đắk Nông thẩm định ngày 22/3/2007, tài liệu Chi

cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Nông cung cấp, căn cứ nền bản đồ quy hoạch 3 loại rừng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 04/6/2007, diện tích ông Sơn khai nhận thuộc khoảnh 4, Tiểu khu 1525 là đất rẫy; kết quả giải đoán ảnh vệ tinh năm 2010 của ngành Kiểm lâm là đất rẫy. Diện tích đất trên đã được lập Biên bản giải tỏa số 157 ngày 25/4/2011 để lập phương án cưỡng chế theo Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 08/4/2011 và Quyết định số 581A/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của UBND huyện Tuy Đức và nằm trong diện cưỡng chế giải tỏa của Đoàn 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức tháng 4/2011, thuộc diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Công ty TNHH MTV Quảng Tín (trước đây là Lâm trường Quảng Tín) quản lý, được UBND tỉnh Đắk Nông cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AM 880995, diện tích 6.203,397 ha và AM 880996, diện tích 3.677,966ha, tổng diện tích là 9.881,344ha, trong đó, có Tiểu khu 1525 tại Quyết định số 1087/QĐ-UBND ngày 19/8/2008. Có nguồn gốc từ phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, việc mua bán không hợp pháp, sử dụng đất rừng sai mục đích vi phạm Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Điều 15 Luật Đất đai 2003 (nay là Điều 12 Luật Đất đai 2013) về những hành vi bị nghiêm cấm.

Tại Công văn số 481/CV-TNMT ngày 06/10/2016, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuy Đức xác định: Qua kiểm tra các sổ đăng ký đất đai thuộc xã Đắk Ngo và các sổ sách, tài liệu sử dụng đất hiện hành trên địa bàn huyện Tuy Đức không thể hiện thông tin việc sử dụng đất của hộ ông Đặng Thanh Sơn trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

2. Quá trình triển khai cưỡng chế, giải tỏa

2.1. Giai đoạn chuẩn bị cưỡng chế

- Ngày 21/10/2008, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Quyết định số 1500/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Đoàn 12). Tại Điều 2 Quyết định số 1500/QĐ-UBND Đoàn 12 có nhiệm vụ: Lập kế hoạch kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra; tiến hành kiểm tra thực tế các khu vực trọng điểm tại các địa phương trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế vi phạm các hành vi: Đốt rừng, phá rừng, khai hoang chuyển đổi mục đích sử dụng đất, khai thác, chế biến vận chuyển, mua bán, cất giữ gỗ, động vật rừng trái phép và các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng.

Khi kiểm tra phát hiện những hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý lâm sản, đất lâm nghiệp, Đoàn kiểm tra có quyền đình chỉ ngay các hành vi vi phạm, lập biên bản, xử lý nghiêm minh theo pháp luật hiện hành; những vụ vi phạm nghiêm trọng, điển hình phải đề nghị truy tố trước pháp luật.

Đoàn kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với UBND các huyện, các Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các huyện, thị xã và các xã trong tỉnh, các Ban Chỉ huy thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng của

các huyện, xã để thực hiện kế hoạch kiểm tra và tùy theo tình hình cụ thể, từng lúc, từng nơi, được huy động thêm cán bộ của các Công ty lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm, các Hạt Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Thanh tra nhà nước, Phòng Nông nghiệp - Địa chính,... để cùng tham gia.

- Từ ngày 15/4/2010 đến ngày 28/4/2010, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông đã phối hợp với Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiến hành kiểm tra, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép, lập biên bản xác minh về việc lấn chiếm sử dụng đất phá rừng trái pháp luật trên địa bàn xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Đoàn 12 đã kiểm tra các tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 (thuộc địa bàn xã Đắk Ngo), lập 216 biên bản kiểm tra (qua tổng hợp có 209 biên bản) với diện tích 1.164,29 ha là đất rừng thuộc quyền quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín bị lấn chiếm sử dụng trái pháp luật, bao gồm:

+ Đất đã sử dụng trồng cây các loại: 491,04ha;

+ Đất chưa trồng cây: 672,97ha;

+ Dụng trái phép 35 nhà bán kiên cô 980m² (nhà gỗ, lợp tôn thung ván) và 129 lán trại/1.284m² (lán tranh tre, nứa, bạt...).

Các đối tượng lấn chiếm, sử dụng diện tích rừng nói trên đã trốn tránh, tìm cách chống đối, không ra khai báo, không làm việc với Đoàn 12 để giải quyết theo quy định của pháp luật, trong 209 biên bản xác minh việc lấn chiếm, sử dụng đất phá rừng trái pháp luật không có tên hộ ông Đặng Thanh Sơn.

- Ngày 24/5/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 218/TB-UBND/Đ12 về việc tìm chủ sử dụng diện tích đất phá rừng trái pháp luật tại 05 tiểu khu 1521, 1525, 1536, 1537, 1538 thuộc địa giới hành chính xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Ngày 21/12/2010, UBND huyện Tuy Đức ban hành Thông báo số 103/TB-UBND về việc tự tháo dỡ nhà cửa, lán trại, vật kiến trúc, thu hoạch hoa màu trên đất lấn chiếm trái phép tại 05 tiểu khu trên.

- Ngày 17/3/2011, Văn phòng Tỉnh ủy ban hành Thông báo số 536-TB/VPTU về việc thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Thường trực Huyện ủy Tuy Đức. Tại Khoản 2 Thông báo số 536-TB/VPTU nêu: “về Kế hoạch cưỡng chế giải tỏa các hộ xâm canh tại các tiểu khu thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín của UBND tỉnh đã được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương”.

- Ngày 28/3/2011, UBND huyện Tuy Đức đã ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND về việc buộc khắc phục hậu quả, thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng trái pháp luật để trồng lại rừng.

- Ngày 07/4/2011, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án cưỡng chế giải tỏa các đối tượng

lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức.

- Ngày 08/4/2011, UBND huyện Tuy Đức ban hành Quyết định số 524/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Những văn bản nêu trên được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đắc Ngo, đưa lên phương tiện thông tin đại chúng của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đắc R'lấp, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước), trong thời gian UBND huyện Tuy Đức thông báo các thông tin nêu trên, gia đình ông Sơn không có ý kiến, không hành động hợp tác với chính quyền địa phương.

2.2. Việc thực hiện cưỡng chế

Sau khi kiểm tra, rà soát, xác minh, củng cố hồ sơ lập 209 biên bản kiểm tra về việc lấn chiếm sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật, kết luận có đủ căn cứ xác định việc canh tác, trồng cây, dựng lều lán, nhà tạm của các đối tượng trên đất rừng do Nhà nước quản lý (Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín) là trái pháp luật, cần phải thu hồi đất rừng để trồng lại rừng. Từ ngày 20/4/2011 đến ngày 26/4/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, của huyện Tuy Đức đã tổ chức cưỡng chế giải tỏa với diện tích là 753,9 ha tại các tiểu khu 1521, 1525, 1537 và 1538 trên địa bàn xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức, gồm 92 nhà tạm, lán trại: 1.964 m²; 469,7 ha cây trồng, trong đó: Cao su 16,01 ha, điều 134,28 ha, cà phê 5,38 ha, mỳ 312,75 ha và 285,58 ha đất trống, cụ thể:

Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích đất Công ty TNHH MTV LN Quảng Tín quản lý là 554,8 ha, gồm có 74 nhà tạm, lán trại: 1.490m²; 331,12 ha cây trồng, trong đó cao su 5,38 ha; điều 107,26 ha; cà phê 3,00 ha; mỳ 215,48 ha và 223,7 ha đất trống.

Cưỡng chế giải tỏa trên diện tích đất Công ty TNHH Hoàng Thiên được cho thuê đất là 199,1 ha, gồm có 18 nhà tạm, lán trại: 474m²; 137,19 ha cây trồng, trong đó cao su 10,63 ha; điều 27,01 ha; cà phê 2,25 ha; mỳ 97,3 ha và 61,90 ha đất trống.

Sau khi cưỡng chế, ngày 26/4/2011, Đoàn 12 của tỉnh lập biên bản bàn giao diện tích cưỡng chế giải tỏa cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, bảo vệ, trồng rừng, phục hồi lại rừng. Trong thời gian thực hiện trồng rừng lại từ ngày 28/4/2011 đến ngày 15/5/2011, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín tổ chức quản lý, bảo vệ và trồng rừng trên đất giải tỏa không hiệu quả, dẫn đến một số đối tượng tái lấn chiếm diện tích đã giải tỏa, dựng 69 lều bạt và trồng mỳ trên đất giải tỏa. Từ ngày 16/5/2011 đến ngày 17/5/2011, lực lượng Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức tiếp tục cưỡng chế giải tỏa toàn bộ lều bạt dựng trái phép này.

Như vậy, trình tự, thủ tục việc cưỡng chế giải tỏa đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trước khi cưỡng chế đã thông báo cho các hộ dân. Ông Sơn cho rằng UBND tỉnh Đắc Nông tổ chức cưỡng chế trái pháp luật là

không có cơ sở.

2.3. Kết quả xác minh hiện trạng đất tại thời điểm tháng 10/2016

Ngày 13/10/2016, Đoàn xác minh có giấy mời ông Đặng Thanh Sơn đến tại Trụ sở Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín, xã Đắc Ngo, huyện Tuy Đức vào ngày 21/10/2016 để xác minh vị trí, địa điểm và hiện trạng việc sử dụng đất của lô đất ông Sơn đang có khiếu nại nhưng đến hết ngày 26/10/2016 hộ ông Đặng Thanh Sơn không đến làm việc nên Đoàn xác minh không có cơ sở xác định được vị trí, địa điểm, hiện trạng diện tích đất này.

2.4. Về gia cảnh của gia đình ông Đặng Thanh Sơn

- Ông Đặng Thanh Sơn, sinh năm 1973, quê quán: Sơn Tịnh, Quảng Ngãi, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Làm ruộng. Ông Sơn có vợ là bà Phạm Thị Thảo Trang, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Làm ruộng và 02 con là: Đặng Thị Mỹ Duyên, sinh năm 1991, nghề nghiệp: Làm ruộng, Đặng Gia Huy, sinh năm 2001 là học sinh. Gia đình ông Sơn từ Tân Nghĩa, Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận chuyển đến xã Nhân Đạo, huyện Đắc R'láp, tỉnh Đắc Nông năm 1995 và đã đăng ký hộ khẩu (diện KT3) tại xã Nhân Đạo năm 2005, hồ sơ hộ khẩu số 1026.

- Theo xác nhận của cán bộ địa chính và UBND xã Nhân Đạo trong đơn Đăng ký hộ khẩu và xác nhận nhà ở năm 2005, ông Đặng Thanh Sơn có nhà ở hợp pháp tại thôn 3, xã Nhân Đạo, huyện Đắc R'láp, tỉnh Đắc Nông.

III. Cơ sở pháp lý

1. Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 12 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng quy định về những hành vi bị nghiêm cấm: *“Cấm chặt phá rừng trái phép; nghiêm cấm lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.”*

2. Tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 nay là khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 quy định về những hành vi bị nghiêm cấm, gồm: *“Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai.”*

3. Tại mục 1 Chỉ thị số 12/2003/CT-TTr ngày 16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *“Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... các chủ rừng tiến hành ngay các công việc sau:*

a) Tổ chức truy quét bọn lâm tặc tại những khu rừng tự nhiên, rừng già, rừng giáp ranh nhiều tỉnh, phát hiện và xử lý những phần tử cố ý không tuân thủ pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tay cho bọn lâm tặc phá rừng, hủy hoại môi trường sống của cộng đồng và xã hội.

b) Tiến hành kiểm tra và cưỡng chế tất cả những người di cư tự do ra khỏi các vùng rừng...”

4. Căn cứ khoản 4, Điều 61 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002 quy định: *“Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính..., mà không biết rõ chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền tịch thu phải thông báo trên các*

phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tịch thu; trong thời gian ba mươi ngày, kể từ ngày thông báo được niêm yết công khai, nếu không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp hoặc những người này không đến nhận thì người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định tại Khoản 1 điều này.”

5. Tại điểm a, khoản 6, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 quy định Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: “a) Đất chưa sử dụng bị lấn, chiếm...”.

6. Tại khoản 4, Điều 24 Nghị định số 69/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp quy định tại các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 38 của Luật Đất đai thì không được bồi thường.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 20/4/2018, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông đã đối thoại với người khiếu nại là 20 hộ dân có đất bị cưỡng chế thu hồi trên địa bàn xã Đắk Ngo vào tháng 4 năm 2011. Tham gia đối thoại có đại diện các Sở, Ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh; Chi cục Kiểm lâm, UBND huyện Tuy Đức, ... hộ ông Đặng Thanh Sơn được mời nhưng không đến tham dự buổi đối thoại.

Tại buổi đối thoại, các hộ dân khác cho rằng: Diện tích đất bị cưỡng chế, giải tỏa của các hộ là do nhận chuyển nhượng hoặc tự khai phá, không có nguồn gốc phá rừng. Trong quá trình sử dụng, không có cơ quan chức năng đến ngăn chặn, lập biên bản xử lý hành vi vi phạm; khi Nhà nước cưỡng chế thu hồi đất giao cho doanh nghiệp thì phải thỏa thuận, bồi thường theo quy định; sau khi cưỡng chế, giải tỏa, doanh nghiệp không trồng rừng, đề nghị trả lại đất để các hộ canh tác, sử dụng.

Sau khi nghe các ý kiến tại buổi đối thoại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, thống nhất kết quả thẩm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh. Diện tích đất các hộ dân khiếu nại là đất sử dụng trái phép và không cung cấp được chứng cứ chứng minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất để cơ quan có thẩm quyền có cơ sở xem xét, hỗ trợ, bồi thường; trên cơ sở các ý kiến tại buổi đối thoại, căn cứ quy định của pháp luật giao Thanh tra tỉnh hoàn thiện báo cáo kết quả xác minh, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định.

V. Kết luận

1. Việc ông Đặng Thanh Sơn khiếu nại Đoàn 12 cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất không đúng quy định của pháp luật

Sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông (01/01/2004), để tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 12/2003/CT-TTg ngày

16/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều văn bản để tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các đối tượng phá rừng, lấn chiếm, sử dụng đất rừng trái pháp luật, cương quyết thu hồi đất rừng bị phá, lấn chiếm trái phép để trồng lại rừng, bảo vệ môi trường, lập lại trật tự kỷ cương trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư đúng quy định của pháp luật. Việc cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm, phá rừng trái phép là cần thiết, đúng theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Từ tháng 3/2010 đến tháng 4/2011, Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức đã phối hợp kiểm tra, thiết lập hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện cưỡng chế, giải tỏa, cụ thể: Lập các biên bản kiểm tra về hành vi lấn chiếm, sử dụng đất, dựng lán trại trái phép; biên bản xác minh; thông báo; quyết định thi hành quyết định khắc phục hậu quả; phương án cưỡng chế, giải tỏa được UBND tỉnh phê duyệt. Trong quá trình lập biên bản kiểm tra, quyết định xử lý được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin của huyện Tuy Đức và các huyện giáp ranh (huyện Đắk R'lấp, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước) và niêm yết tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo, nhưng hộ ông Đặng Thanh Sơn không có ý kiến, không đứng ra khai nhận việc lấn chiếm, sử dụng đất rừng tại các khu vực đã thiết lập hồ sơ cưỡng chế, giải tỏa.

Như vậy, việc cưỡng chế, giải tỏa các đối tượng lấn chiếm, sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức là một chủ trương hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật và cần thiết nhằm lập lại trật tự kỷ cương trong công tác bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai và quản lý dân cư. Đồng thời, là thực hiện đúng Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Việc cưỡng chế thực hiện theo Nghị định số 37/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ông Đặng Thanh Sơn khiếu nại Đoàn 12 của tỉnh Đắk Nông, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa không đúng quy định pháp luật là khiếu nại sai.

2. Về việc ông Đặng Thanh Sơn yêu cầu bồi thường, trả lại đất bị cưỡng chế

Diện tích đất gia đình ông Đặng Thanh Sơn mua lại của ông Lê Minh Hồng tại tiểu khu 1538 là đất rừng được Nhà nước giao cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín quản lý, sử dụng và đã được UBND tỉnh Đắk Nông cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mọi hành vi lấn chiếm, trồng cây cối hoa màu, dựng nhà trên diện tích đất này đều là trái pháp luật. Gia đình ông Sơn có hộ khẩu thường trú tại thôn 3, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, là đối tượng từ nơi khác đến mua đất trái phép tại xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức.

Trong quá trình Đoàn 12 đi kiểm tra, xác minh, lập biên bản, tiến hành xác minh, rà soát các diện tích đất các hộ phá rừng, lấn chiếm để xem xét xử lý; trong thời gian thông báo thủ tục cưỡng chế giải tỏa trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Đắk Ngo và một số địa

điểm công cộng khác nhưng hộ ông Đặng Thanh Sơn không đến khai báo, không nhận là người đang sử dụng diện tích đất rừng để Đoàn 12 có cơ sở xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Việc phá rừng, lấn chiếm đất rừng do Nhà nước quản lý, người dân biết rõ hành vi này là vi phạm pháp luật, nếu bị phát hiện lập biên bản vi phạm có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý hình sự nên ngay từ đầu các trường hợp phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép đã trốn tránh, che giấu hành vi vi phạm của mình.

Việc ông Đặng Thanh Sơn không khai báo, không nhận là người sử dụng diện tích đất rừng đã bị lập biên bản, chỉ sau khi bị cưỡng chế giải tỏa mới có đơn khiếu nại nhận đất và kê khai tài sản bị thiệt hại, nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc sử dụng hợp pháp diện tích đất khai nhận; không cung cấp được chứng cứ chứng minh tài sản bị thiệt hại, nên không có cơ sở để xác định tài sản, hoa màu gắn liền với đất như ông Sơn khiếu nại. Mặt khác, căn cứ điểm a khoản 6 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 4 Điều 24 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nay thuộc khoản 1, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013) quy định đối với đất và tài sản gắn liền với đất do lấn chiếm thì không được bồi thường. Do đó, không có cơ sở và căn cứ tính toán bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất cho hộ ông Đặng Thanh Sơn. Gia đình ông Sơn đang có nhà ở ổn định tại xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, việc ông Sơn đề nghị các cơ quan nhà nước trả lại đất đã cưỡng chế là không có cơ sở giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Đặng Thanh Sơn, trú tại thôn 3, xã Nhân Đạo, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông về việc Đoàn 12 của tỉnh, Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa đất lấn chiếm tại Tiểu khu 1525, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức vào tháng 4 năm 2011; việc yêu cầu Nhà nước trả lại đất và bồi thường tài sản, cây trồng trên đất đã bị Đoàn 12 của tỉnh và Đoàn 12 của huyện Tuy Đức cưỡng chế giải tỏa là không có cơ sở. Yêu cầu hộ ông Đặng Thanh Sơn thực hiện đúng các quy định của Luật Đất đai, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, không mua bán đất trái phép, không phá rừng, lấn chiếm đất rừng và sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Đặng Thanh Sơn có quyền khiếu nại đến Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; ông Đặng Thanh Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / .nu2

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TCD, NC(Tr).

09

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng